|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TƯ PHÁP **CỤC BỔ TRỢ TƯ PHÁP**  Số: /TTr-BTTP | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

# TỜ TRÌNH

**Thông tư** **quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ nghiệp vụ và hỗ trợ pháp lý****trong lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý**

# Kính gửi: Bộ trưởng Lê Thành Long

Thực hiện quy định của Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Cục Bổ trợ tư pháp phối hợp với Cục Trợ giúp pháp lý báo cáo Bộ trưởng về việc xây dựng Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn đối với chức danh nghề nghiệp công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ pháp lý và hỗ trợ nghiệp vụ trong lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý (sau đây gọi là Dự thảo Thông tư). Cục Bổ trợ tư pháp kính trình Bộ trưởng Dự thảo Thông tư với các nội dung chủ yếu sau đây:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 quy định các vấn đề về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, bao gồm quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức và các hạng viên chức. Đồng thời, Nghị định cũng giao các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với các chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ.

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Theo Nghị định này, dựa trên tính chất, nội dung công việc thì trong đơn vị sự nghiệp công lập có 04 nhóm vị trí việc làm gồm (i) Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý; (ii) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành; (iii) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung (hành chính, tổng hợp, quản trị văn phòng, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính và các vị trí việc làm không giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành của đơn vị sự nghiệp công lập) và (iv) Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ (Điều 5). Đồng thời, Nghị định cũng giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

Thực hiện quy định của Nghị định số 106/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, ngày 18/9/2023, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 06/2023/TT-BTP hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực tư pháp. Theo Phụ lục II, Phụ lục VII và Phụ lục VIII của Thông tư này, ngoài chức danh công chứng viên, đấu giá viên và trợ giúp viên pháp lý thì trong lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý còn có vị trí việc làm cho 02 nhóm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành gồm: (i) Hỗ trợ pháp lý hạng II và Hỗ trợ pháp lý hạng III là các viên chức chuyên môn làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp thông tin về công chứng thuộc Sở Tư pháp[[1]](#footnote-1) và dữ liệu trợ giúp pháp lý thuộc Cục trợ giúp pháp lý; (ii) Hỗ trợ nghiệp vụ hạng II và Hỗ trợ nghiệp vụ hạng III là những viên chức chuyên môn nghiệp vụ làm việc tại Phòng công chứng, Trung tâm đấu giá tài sản và Trung tâm trợ giúp pháp lý thuộc Sở Tư pháp mà chưa được bổ nhiệm công chứng viên, đấu giá viên, trợ giúp viên pháp lý.

Như vậy, vị trí việc làm đối với các chức danh công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ pháp lý và hỗ trợ nghiệp vụ trong lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý đã được xác định.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Hiện nay, trong cả nước có 313 công chứng viên đang hành nghề tại các Phòng công chứng; 214 đấu giá viên đang hành nghề tại các Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đối với chức danh hỗ trợ pháp lý trong lĩnh vực công chứng, hiện nay cả nước có 14 viên chức đang làm việc tại Trung tâm thông tin tư vấn công chứng thuộc Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh và 10 viên chức làm việc tại Trung tâm thông tin dữ liệu trợ giúp pháp lý thuộc Cục trợ giúp pháp lý.

Đối với chức danh hỗ trợ nghiệp vụ trong lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý, hiện nay cả nước có 1.656 viên chức, trong đó có 273 viên chức làm việc tại 107 Phòng công chứng; 190 viên chức làm việc tại 55 Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản và 1.232 viên chức làm việc tại 63 Trung tâm trợ giúp pháp lý.

Mặc dù đã có quy định về tiêu chuẩn nghiệp vụ tại các văn bản quy phạm pháp luật đối với từng lĩnh vực nhưng các chức danh nghề nghiệp nêu trên chưa được phân loại hoặc xếp hạng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp mình đảm nhiệm mà đang bị “đánh đồng” về tiêu chuẩn và các chế độ, chính sách. Do đó, việc quy hoạch, tuyển dụng, quản lý, sử dụng và bồi dưỡng đang theo một mặt bằng chung, không phù hợp với yêu cầu thực tiễn của công tác quản lý đối với từng lĩnh vực và chưa động viên, khuyến khích được các viên chức nêu trên cống hiến cho sự phát triển chung của ngành, đóng góp chung cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là đối với những viên chức giỏi, có nhiều kinh nghiệm.

Do vậy, việc xác định mã số, tiêu chuẩn đối với từng chức danh nghề nghiệp công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ pháp lý và hỗ trợ nghiệp vụ là cần thiết nhằm phù hợp với quy định pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của đội ngũ viên chức này.

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

1. Xác định mã số đối với từng hạng của mỗi chức danh, đảm bảo không trùng mã số với các chức danh khác.

2. Quy định rõ các tiêu chuẩn đối với viên chức là công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ pháp lý và hỗ trợ nghiệp vụ.

3. Nội dung quy định phải rõ ràng, phù hợp với từng chức danh cụ thể, đồng thời bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện chung của viên chức ngành Tư pháp.

4. Bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Viên chức, các Nghị định hướng dẫn và quy định pháp luật có liên quan.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Để phục vụ cho việc xây dựng dự thảo Thông tư, Cục Bổ trợ tư pháp đã thực hiện các công việc như sau:

- Phối hợp với Cục Trợ giúp pháp lý báo cáo Lãnh đạo Bộ về chủ trương và quy trình xây dựng Thông tư và xây dựng dự thảo Thông tư.

- Tham mưu thành lập Tổ soạn thảo Thông tư

- Xin ý kiến Ban cán sự về dự thảo Thông tư.

- Đăng tải và tổ chức lấy ý kiến dự thảo Thông tư

- Dự kiến tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo Thông tư.

- Dự kiến tổ chức thẩm định dự thảo Thông tư vào tháng 7/2024 và báo cáo tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến tư vấn thẩm định và hoàn chỉnh dự thảo Thông tư.

**IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, BỐ CỤC CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Dự thảo Thông tư quy định về mã số, tiêu chuẩn đối với chức danh nghề nghiệp công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ nghiệp vụ và hỗ trợ pháp lý trong lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý. Đối tượng áp dụng gồm 04 nhóm: (i) Viên chức là công chứng viên làm việc tại Phòng công chứng; (ii) Viên chức là đấu giá viên làm việc tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản; (iii) Viên chức hỗ trợ pháp lý làm việc tại Trung tâm thông tin tư vấn công chứng thuộc Sở Tư pháp và Trung tâm thông tin dữ liệu trợ giúp pháp lý thuộc Cục Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp; (iv) Viên chức hỗ trợ nghiệp vụ làm việc tại Phòng công chứng, Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản và Trung tâm trợ giúp pháp lý thuộc Sở Tư pháp.

**2. Bố cục của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư gồm 3 chương với 22 điều, cụ thể như sau:

- Chương I: Quy định chung, gồm 03 điều (từ Điều 1 đến Điều 3);

- Chương II: Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp (bao gồm: tiêu chuẩn chức danh công chứng viên, tiêu chuẩn chức danh đấu giá viên, tiêu chuẩn chức danh hỗ trợ pháp lý, tiêu chuẩn chức danh hỗ trợ nghiệp vụ), gồm 18 điều (từ Điều 4 đến Điều 21);

- Chương III: Điều khoản thi hành, gồm 01 điều (Điều 22).

**V. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Xác định rõ Thông tư này quy định về mã số, tiêu chuẩn đối với chức danh nghề nghiệp công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ nghiệp vụ và hỗ trợ pháp lý trong lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý. Đối tượng áp dụng gồm 04 nhóm: (i) Viên chức là công chứng viên làm việc tại Phòng công chứng; (ii) Viên chức là đấu giá viên làm việc tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản; (iii) Viên chức hỗ trợ pháp lý làm việc tại Trung tâm thông tin tư vấn công chứng thuộc Sở Tư pháp và Trung tâm thông tin dữ liệu trợ giúp pháp lý thuộc Cục Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp; (iv) Viên chức hỗ trợ nghiệp vụ làm việc tại Phòng công chứng, Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản và Trung tâm trợ giúp pháp lý thuộc Sở Tư pháp.

**2. Mã số chức danh nghề nghiệp**

Quy định mã số đối với từng hạng của mỗi chức danh, bao gồm: công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ pháp lý hạng II và hạng III, hỗ trợ nghiệp vụ hạng II và hạng III.

**3.** **Tiêu chuẩn đối với từng chức danh nghề nghiệp công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ nghiệp vụ và hỗ trợ pháp lý**

Căn cứ quy định tại Điều 28 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, tiêu chuẩn đối với từng chức danh nghề nghiệp công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ nghiệp vụ và hỗ trợ pháp lý, bao gồm các nội dung chính sau:

***3.1. Tiêu chuẩn chức danh công chứng viên***

a) Nhiệm vụ đối với chức danh công chứng viên

Dự thảo Thông tư quy định nhiệm vụ đối với chức danh công chứng viên phù hợp với quy định của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, các nhiệm vụ tương ứng với vị trí việc làm của từng chức danh quy định tại Thông tư số 06/2023/TT-BTP và các yêu cầu, điều kiện quy định tại pháp luật công chứng.

b) Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp của chức danh công chứng viên

Các viên chức được bổ nhiệm, tuyển dụng vào chức danh công chứng viên phải thực hiện theo các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của viên chức Ngành Tư pháp và các quy định, quy tắc đạo đức hành nghề đối với lĩnh vực công chứng.

c) Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh công chứng viên

Dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đối với chức danh công chứng viên phù hợp với quy định pháp luật công chứng.

d) Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh công chứng viên

Dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh công chứng viên phù hợp với quy định pháp luật công chứng và yêu cầu công việc đối với chức danh công chứng viên.

***3.2. Tiêu chuẩn chức danh đấu giá viên***

a) Nhiệm vụ đối với chức danh đấu giá viên

Dự thảo Thông tư quy định nhiệm vụ đối với chức danh đấu giá viên phù hợp với quy định của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, các nhiệm vụ tương ứng với vị trí việc làm của từng chức danh quy định tại Thông tư số 06/2023/TT-BTP và các yêu cầu, điều kiện quy định tại pháp luật đấu giá tài sản.

b) Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp của chức danh đấu giá viên

Các viên chức được bổ nhiệm, tuyển dụng vào chức danh đấu giá viên phải thực hiện theo các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của viên chức Ngành Tư pháp và các quy định, quy tắc đạo đức hành nghề đối với lĩnh vực đấu giá tài sản.

c) Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh đấu giá viên

Dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đối với chức danh đấu giá viên phù hợp với quy định pháp luật đấu giá.

d) Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh đấu giá viên

Dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh đấu giá viên phù hợp với quy định pháp luật đấu giá tài sản và yêu cầu công việc đối với chức danh đấu giá viên.

***3.3. Tiêu chuẩn chức danh hỗ trợ pháp lý***

a) Nhiệm vụ đối với chức danh hỗ trợ pháp lý hạng II và hỗ trợ pháp lý hạng III

Dự thảo Thông tư quy định nhiệm vụ đối với chức danh hỗ trợ pháp lý hạng II và hỗ trợ pháp lý hạng III phù hợp với quy định của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, các nhiệm vụ tương ứng với vị trí việc làm của từng chức danh quy định tại Thông tư số 06/2023/TT-BTP và các yêu cầu, điều kiện thực tiễn đối với chức danh hỗ trợ pháp lý công tác tại Trung tâm thông tin dữ liệu trợ giúp pháp lý thuộc Cục Trợ giúp pháp lý và Trung tâm thông tin công chứng thuộc Sở Tư pháp.

b) Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp đối với chức danh hỗ trợ pháp lý hạng II và hỗ trợ pháp lý hạng III

Các viên chức được bổ nhiệm, tuyển dụng vào các chức danh hỗ trợ pháp lý hạng II và hỗ trợ pháp lý hạng III đều phải thực hiện theo các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của viên chức Ngành Tư pháp và các quy định, quy tắc đạo đức hành nghề đối với mỗi lĩnh vực tương ứng với công việc như công chứng, trợ giúp pháp lý.

c) Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đối với chức danh hỗ trợ pháp lý hạng II và hỗ trợ pháp lý hạng III

Dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đối với chức danh hỗ trợ pháp lý hạng II và hỗ trợ pháp lý hạng III phù hợp với quy định pháp luật chuyên ngành và yêu cầu công việc đối với từng chức danh.

d) Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh hỗ trợ pháp lý hạng II và hỗ trợ pháp lý hạng III

Dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh hỗ trợ pháp lý hạng II và hỗ trợ pháp lý hạng III phù hợp với quy định pháp luật chuyên ngành và yêu cầu công việc đối với từng chức danh.

***3.4. Tiêu chuẩn chức danh hỗ trợ nghiệp vụ***

a) Nhiệm vụ đối với chức danh hỗ trợ nghiệp vụ hạng II và hỗ trợ nghiệp vụ hạng III

Dự thảo Thông tư quy định nhiệm vụ đối với chức danh hỗ trợ nghiệp vụ hạng II và hỗ trợ nghiệp vụ hạng III phù hợp với quy định của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, các nhiệm vụ tương ứng với vị trí việc làm của từng chức danh quy định tại Thông tư số 06/2023/TT-BTP và các yêu cầu, điều kiện thực tiễn đối với chức danh hỗ trợ nghiệp vụ công tác tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Phòng Công chứng và Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.

b) Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp đối với chức danh hỗ trợ nghiệp vụ hạng II và hỗ trợ nghiệp vụ hạng III

Các viên chức được bổ nhiệm, tuyển dụng vào các chức danh hỗ trợ nghiệp vụ hạng II và hỗ trợ nghiệp vụ hạng III đều phải thực hiện theo các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của viên chức Ngành Tư pháp và các quy định, quy tắc đạo đức hành nghề đối với mỗi lĩnh vực tương ứng với công việc như công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý.

c) Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đối với chức danh hỗ trợ nghiệp vụ hạng II và hỗ trợ nghiệp vụ hạng III

Dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đối với chức danh hỗ trợ nghiệp vụ hạng II và hỗ trợ nghiệp vụ hạng III phù hợp với quy định pháp luật chuyên ngành và yêu cầu công việc đối với từng chức danh.

d) Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh hỗ trợ nghiệp vụ hạng II và hỗ trợ nghiệp vụ hạng III

Dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh hỗ trợ nghiệp vụ hạng II và hỗ trợ nghiệp vụ hạng III phù hợp với quy định pháp luật chuyên ngành và yêu cầu công việc đối với từng chức danh.

Trên đây là những nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn đối với chức danh nghề nghiệp công chứng viên, đấu giá viên, hỗ trợ pháp lý và hỗ trợ nghiệp vụ trong lĩnh vực công chứng, đấu giá tài sản và trợ giúp pháp lý, Cục Bổ trợ tư pháp kính trình Bộ trưởng xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thứ trưởng Mai Lương Khôi (để b/c);  - Lưu: VT, ĐGTS,TT,HGTM. | **CỤC TRƯỞNG**  **Lê Xuân Hồng** |

1. Hiện nay, chỉ duy nhất Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh có Trung tâm thông tin tư vấn công chứng. [↑](#footnote-ref-1)